

EARTIPS FOR OPTIMAL FIT & SOUND

Choose the eartips which provide a snug and comfortable fit for optimal audio performance. To remove, grasp the eartip and gently pull away from the earbud. Replace by gently pushing the eartip onto the earbud until secure.

選擇佩戴合適且舒服的耳塞以得到最佳音頻效果。若要取出，請抓牢耳塞，輕輕地將其與耳塞式耳機分離。更換時，輕輕地將耳塞套住耳塞式耳機，直至牢固。

選擇佩戴合適且舒服的耳塞以得到最佳音頻效果。若要取出，請抓牢耳塞，輕輕地將其與耳塞式耳機分離。更換時，輕輕地將耳塞套住耳塞式耳機，直至牢固。

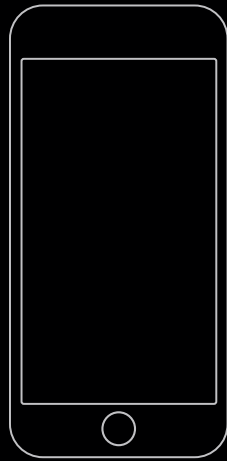
Pilih ujung telinga yang memberikan kenyamanan yang sesuai untuk kinerja audio yang optimal. Untuk melepas, pegang eartip dan tarik perlahan dari earbud. Ganti dengan menekan pelan eartip ke earbud hingga pas.

最適なオーディオ性能が発揮されるように、ぴったりと快適にフィットするイヤーチップを選んでください。取り外すには、イヤーチップをつかんで、イヤフォンからゆっくり引き出します。交換する際はイヤーチップがしっかりとハマるまでイヤフォンにゆっくり押し込みます。

최적의 오디오 성능과 착용감, 편안함을 제공하는 이어팁을 선택하십시오. 제거하려면 이어팁을 잡고 귀구멍 마개에서 조심스럽게 당겨 빼십시오. 이어팁을 귀구멍 마개에 잘 맞을 때까지 조심스럽게 눌러 끼우십시오.

เลือกจุกหูฟังที่สวมใส่ได้พอดีและสะดวกสบายเพื่อคุณภาพเสียงที่ดีที่สุด หากต้องการถอดออก ให้จับจุกหูฟังแล้วค่อยๆ ดึงออกจากตัวหูฟัง แล้วเปลี่ยนโดยค่อยๆ กดจุกหูฟังไปบนตัวหูฟังจนแน่น

Chọn nút tai nghe đeo vừa khít và thoải mái để có hiệu suất âm thanh tối ưu. Để tháo, cầm chặt nút tai nghe và kéo nhẹ ra khỏi tai nghe đeo tai. Thay thế bằng cách ấn nhẹ nút tai nghe vào tai nghe đeo tai cho đến khi chặt.



PLUG + PLAY

Using the 3.5mm headphone plug, connect into compatible audio source.

使用 3.5 毫米的头戴式耳机插头，接入兼容的音频源。

使用 3.5 毫米的头戴式耳机插头，接入相容的音频源。

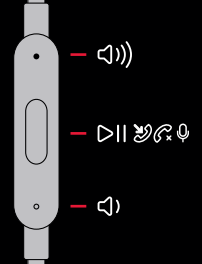
Dengan menggunakan colokan headphone 3,5mm, sambungkan ke sumber audio yang kompetibel.

3.5mmヘッドフォンプラグを使用し、対応している音源に接続します。

3.5mm 헤드폰 플러그를 호환되는 오디오 소스에 연결하십시오.

โดยใช้หัวเสียบหูฟังขนาด 3.5 มม. เชื่อมต่อกับแหล่งเสียงที่เข้ากันได้

Sử dụng giắc cắm tai nghe 3,5 mm để kết nối vào nguồn âm thanh tương thích.



REMOTETALK CONTROLS

Control music, manage calls, activate Siri or voice command, and adjust volume with RemoteTalk.*

使用 RemoteTalk* 控制音乐、接听电话、启动 Siri 或语音命令，以及调节音量。

使用 RemoteTalk* 控制音樂、接聽電話、啟動 Siri 或語音命令，以及調節音量。

Mengontrol musik, mengelola panggilan, mengaktifkan Siri atau perintah suara, dan menyesuaikan volume menggunakan RemoteTalk*.

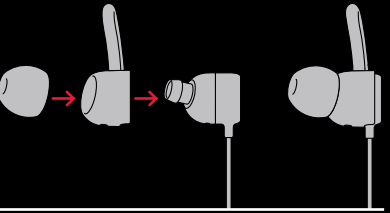
RemoteTalk*で曲をコントロールし、通話し、Siriまたは音声コマンドを起動し、音量を調節できます。

RemoteTalk*를 이용하여 음악을 조절하고 통화를 관리하며 Siri 또는 음성 명령을 활성화하고 볼륨을 조절할 수 있습니다.

ควบคุมเพลง จัดการการโทร เปิดใช้งาน Siri หรือการช่วยเหลือด้วยเสียง และปรับระดับเสียงด้วย RemoteTalk*

Điều khiển nhạc, quản lý cuộc gọi, kích hoạt Siri hoặc khẩu lệnh và điều chỉnh âm lượng với RemoteTalk*.

*May not be compatible with non-iOS devices. / 可能与非 iOS 装置不兼容。 / 可能與非 iOS 裝置不兼容。 / Mungkin tidak kompetibel dengan perangkat non-iOS. / iOSデバイス以外のデバイス是对应していない可能性があります。 / iOS 이외의 기기와 호환되지 않을 수 있습니다. / อาจไม่สามารถใช้ได้กับอุปกรณ์ที่ไม่ใช่ iOS / Có thể không tương thích với các thiết bị không chạy iOS.



SECURE-FIT WINGTIPS

Use secure-fit wingtips for added stability. Apply wingtip over earbud and replace eartip. Place eartip in ear and rotate earbud backwards until the wingtip rests comfortably and securely against the back of the ear.

使用穩固式耳塞接頭以增加穩定性。將耳塞接頭置於耳塞式耳機。可替代耳塞。將耳塞置於耳內，向後旋轉耳塞式耳機直至耳塞接頭置好，感覺舒適，並且緊貼在耳後。

使用穩固式耳塞接頭以增加穩定性。將耳塞接頭置於耳塞式耳機。可替代耳塞。將耳塞置於耳內，向後旋轉耳塞式耳機直至耳塞接頭置好，感覺舒適，並且緊貼在耳後。

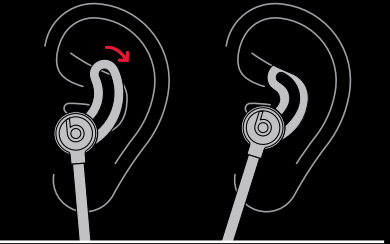
Gunakan wingtip dengan ujung yang aman untuk stabilitas tambahan. Pasang wingtip pada earbud dan ganti eartip. Tempatkan eartip di telinga dan putar earbud ke belakang hingga wingtip berada tepat dan pas di bagian belakang telinga.





セキュアフィットウィングチップを使うとさらに安定します。イヤフォンにウィングチップを取り付け、イヤチップを交換します。イヤチップを耳にはめて、ウィングチップが耳の裏側に快適にしっかりと装着されるまでイヤフォンを後方に回します。

안정감을 높이려면 잘 맞는 윙팁을 사용하십시오. 귀구멍 마개에 윙팁을 끼운 후 이어팁을 끼우십시오. 이어팁을 귀에 끼우고 윙팁이 편하게 맞을 때까지 귀구멍 마개를 뒤로 돌리고 귀의 뒷면에 잘 맞추십시오.

ใช้จุกเกี่ยวกันหลุดเพื่อเพิ่มความมั่นคงในการสวมใส่ ใส่จุกเกี่ยวบริเวณด้านบนของตัวหูฟัง แล้วเปลี่ยนจุกหูฟัง วางจุกหูฟังในหู จากนั้นหมุนตัวหูฟังไปข้างหลังจนกว่าจุกเกี่ยวหูฟังจะเกี่ยวและยึดแน่นกับด้านหลังของหูพอดี

Sử dụng nút cánh khít để tăng thêm sự chắc chắn. Để nút cánh trên tai nghe đeo tai và thay thế nút tai nghe. Đặt nút tai nghe vào tai và xoay tai nghe đeo tai theo chiều ngược lại cho đến khi nút cánh vừa khít và thoải mái với vị trí sau tai.



-  [beatsbydre](#)
-  [@beatsbydre](#)
-  [beatsbydre](#)
-  [@beatsbydre](#)

© 2017 Apple Inc. All rights reserved. Model: A1750, PA034-02069-A.

The b logo, beats, remotelink, and urbeats are trademarks of Beats Electronics, LLC. Siri is a trademark of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries. iOS is a trademark of Cisco and is used under license.

b 标志, beats, remotelink 和 urbeats 是 Beats Electronics, LLC 的商标, Siri 是 Apple Inc. 在美国及其他国家注册的商标, iOS 是 Cisco 的商标且经授权使用。

b 標誌, beats, remotelink 和 urbeats 是 Beats Electronics, LLC 的商標, Siri 是 Apple Inc. 在美國及其他國家註冊的商標, iOS 是 Cisco 的商標且經授權使用。

Logo b, beats, remotelink, dan urbeats adalah merek dagang dari Beats Electronics, LLC. Siri merupakan merek dagang dari Apple Inc. yang terdaftar di AS dan negara-negara lain. iOS adalah merek dagang dari Cisco dan digunakan di bawah lisensi.

bのロゴ、beats、remotelink、およびurbeatsは、Beats Electronics, LLC.の商標です。SiriはApple Inc.の商標で、米国およびその他の国で登録されています。iOSはCiscoの商標であり、ライセンスに基づいて使用されています。

b 로고, beats, remotelink 및 urbeats는 Beats Electronics, LLC.의 상표입니다. Siri는 미국 및 기타 국가에 등록된 Apple Inc.의 상표입니다. iOS는 Cisco의 상표이고 라이선스 하에 사용됩니다.

ໂລໂກ້ b, beats, remotelink ແລະ urbeats ເປັນເຄື່ອງໝາຍການຄ້າຂອງ Beats Electronics, LLC Siri ເປັນເຄື່ອງໝາຍການຄ້າຂອງ Apple Inc. ທີ່ຈັດທະເນຍໃນປະເທດສະຫະລັດອາເມລິກາແລະປະເທດອື່ນໆ iOS ເປັນເຄື່ອງໝາຍການຄ້າຂອງ Cisco ແລະອາດຖືກໃຊ້ຕາມອະນຸຍາດ

Logo chữ b, beats, remotelink và urbeats là các nhãn hiệu của Beats Electronics, LLC. Siri là nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. iOS là nhãn hiệu của Cisco và được sử dụng theo giấy phép.



urbeats³